

HASANFLON 500

Hộp 02 vỉ x 15 viên nén bao phim

Kích thước: 115 x 75 x 20 mm

**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 05/08/2018

115.00 mm

20.00 mm

75.00 mm

20.00 mm

Hasanflon 500

Phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt tương ứng:

Diosmin 450 mg
Hesperidin 50 mg

Hộp 02 vỉ x 15 viên nén bao phim



Số lô SX - Batch No.:
NSX - Mfg. Date:
HD - Exp. Date:

Thành phần

Diosmin 450 mg
Hesperidin 50 mg
Tá dược vd 1 viên

Bảo quản nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn cơ sở.

CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM

Chỉ định, Chống chỉ định, Liều lượng, Cách dùng, Tương tác, Tác dụng không mong muốn, Thận trọng và các thông tin khác: Xin đọc hướng dẫn sử dụng.

SDK - Reg. No.:

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!

Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam

Hasanflon 500

Micronised purified flavonoid fraction:

Diosmin 450 mg
Hesperidin 50 mg

02 blisters x 15 film-coated tablets



Composition

Diosmin 450 mg
Hesperidin 50 mg
Excipients q.s. 1 tablet

Store in a dry place, below 30°C. Protect from light.
Manufacturer's specification.

HASAN - DERMAPHARM JOINT VENTURE CO., LTD.

Indications, Contraindications, Dosage and Administration, Interactions, Undesirable effects, Precautions and other information: Read carefully the enclosed leaflet.

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!**

Lot B, Road No. 2, Dong An Industrial Park, Binh Duong, Vietnam



TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Trần Đình Hoàng

HASANFLON 500
 Hộp 10 vỉ x 15 viên nén bao phim
 Kích thước: 115 x 75 x 85 mm

CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM
 Lô B, Đường số 2, KCN Đông An, Bình Dương, Việt Nam



Phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt tương ứng:
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg

Hasanflon 500

Hasanflon 500

Phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt tương ứng:
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg



Hộp 10 vỉ x 15 viên nén bao phim

Hasanflon 500

Thành phần
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg
 Tá dược vd 1 viên

Chỉ định, Chống chỉ định, Liều lượng, Cách dùng, Tương tác, Tác dụng không mong muốn, Thận trọng và các thông tin khác: Xin đọc hướng dẫn sử dụng.
 Bảo quản nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.
 Tiêu chuẩn cơ sở.
 SDK - Reg. No.:

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG!



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM
 Lô B, Đường số 2, KCN Đông An, Bình Dương, Việt Nam



TỔNG GIÁM ĐỐC
 DS. *Trần Đình Hương*

115.00 mm

85.00 mm

75.00 mm

85.00 mm

<https://nhathuocngocanh.com/>

Hasanflon 500

Micronised purified flavonoid fraction:
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg



10 blisters x 15 film-coated tablets

Hasanflon 500

Composition
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg
 Excipients vd 1 viên

Indications, Contraindications, Dosage and Administration, Interactions, Undesirable effects, Precautions and other information: Read carefully the enclosed leaflet.
 Store in a dry place, below 30°C. Protect from light.
 Manufacturer's specification.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

READ CAREFULLY THE DIRECTIONS BEFORE USE!



HASAN - DERMAPHARM JOINT VENTURE CO., LTD.
 Lot B, Road No. 2, Dong An Industrial Park, Binh Duong, Vietnam

Hasanflon 500

Micronised purified flavonoid fraction:
 Diosmin 450 mg
 Hesperidin 50 mg



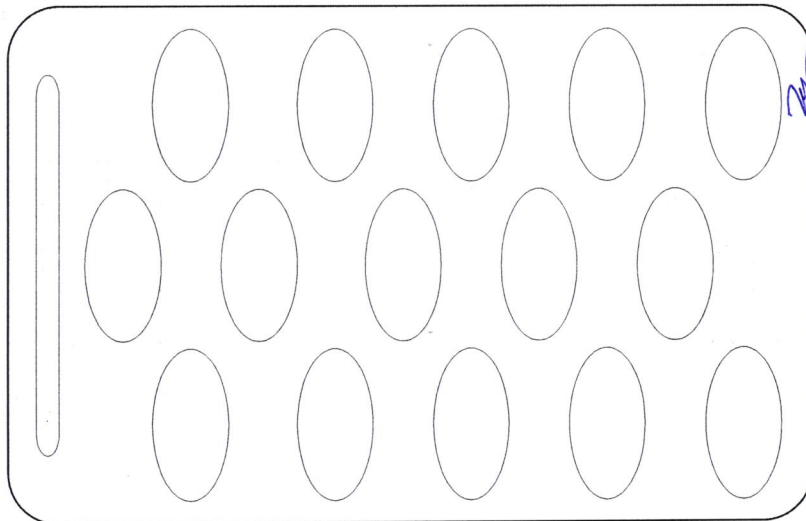
Số lô SX - Batch No.:
 NSX - Mfg. Date:
 HD - Exp. Date:

8 936061 1371938

HASAN - DERMAPHARM JOINT VENTURE CO., LTD.
 Lot B, Road No. 2, Dong An Industrial Park, Binh Duong, Vietnam

HASANFLON 500

Vi 15 viên nén bao phim
Kích thước: 106 x 68 mm



TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. *Trần Đình Hương*

140 x 200 mm

Thông tin thuốc dành cho cán bộ y tế

Hasanflon 500

Viên nén bao phim

THÀNH PHẦN

- **Được chất:** Phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt tương ứng diosmin 450 mg, hesperidin 50 mg.
- **Tá dược:** Cellulose vi tinh thể 101, tinh bột tiền gelatin hóa, natri starch glycolat, magnesi stearat, talc, HPMC 615, HPMC 606, PEG 6000, natri lauryl sulfat, titan dioxyd, oxyd sắt vàng, oxyd sắt đỏ.

DƯỢC LỰC HỌC

Phân loại dược lý

Thuốc bảo vệ mạch máu/ thuốc tác động lên hệ mao mạch/ flavonoid.

Mã ATC: C05CA53.

Cơ chế tác dụng

- **Tính chất dược lý:** Thuốc thể hiện tác động kép trên hệ tĩnh mạch:
 - + Trên tĩnh mạch và các tiểu tĩnh mạch, thuốc làm tăng trương lực thành mạch và giảm sự ứ máu tĩnh mạch.
 - + Trên tuần hoàn mao mạch, thuốc làm tăng kháng lực mao mạch và làm tinh thâm mao mạch trở về bình thường.
- **Dược lý lâm sàng:** Đã có báo cáo về các nghiên cứu mù đôi có kiểm soát để xác định tính chất dược lý của thuốc trên cơ thể người:
 - + Liên quan giữa liều lượng – tác dụng: Tồn tại mối quan hệ có ý nghĩa thống kê giữa liều lượng và tác dụng, thể hiện qua các thông số dung tích mạch máu, tính căng phồng và thời gian làm rỗng mạch máu. Tỉ số hiệu quả giữa liều lượng và tác dụng đạt cao nhất khi sử dụng liều 2 viên/ngày.
 - + Thuốc có hoạt tính tăng trương lực tĩnh mạch ở người.
 - + Hoạt tính trên tuần hoàn mao mạch: Các nghiên cứu mù đôi có kiểm soát cho thấy sự khác nhau có ý nghĩa thống kê khi so sánh với placebo, thuốc làm tăng kháng lực mao mạch ở bệnh nhân có hệ thống mao mạch yếu.
 - **Trên lâm sàng:** Các nghiên cứu lâm sàng mù đôi có đối chứng placebo đã chứng minh hiệu quả của thuốc trong điều trị cải thiện cả chức năng và cơ quan ở bệnh nhân suy mạn tính tĩnh mạch chi dưới.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

- Trong cơ thể người, sau khi uống thuốc chứa diosmin được đánh dấu ¹⁴C:
- Quá trình đào thải chủ yếu qua phân, khoảng 14% liều dùng được bài tiết qua nước tiểu.
- Thời gian bán thải khoảng 11 giờ.
- Thuốc được chuyển hóa mạnh, đã tìm thấy được nhiều loại acid phenol trong nước tiểu.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Hộp 02 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 10 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.

CHỈ ĐỊNH

- Điều trị các triệu chứng liên quan đến suy tĩnh mạch bạch huyết (nặng chân, đau chân, chân khó chịu vào buổi sáng sớm).
- Điều trị các triệu chứng chức năng liên quan đến con trĩ cấp.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Liều lượng

- **Người lớn (≥ 18 tuổi):**
- **Điều trị suy tĩnh mạch:** 2 viên/ngày, uống 1 viên vào buổi trưa và 1 viên vào buổi tối.
- **Điều trị con trĩ cấp:** 6 viên/ngày trong 4 ngày đầu, sau đó sử dụng 4 viên/ngày trong 3 ngày tiếp theo.

Cách dùng

Dùng thuốc đường uống, trong các bữa ăn.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG VÀ CẢNH BÁO

- Việc sử dụng Hasanflon 500 không phải là phương pháp điều trị đặc hiệu các bệnh về hậu môn. Trong điều trị con trĩ cấp, chỉ nên sử dụng thuốc trong thời gian ngắn, nếu triệu chứng không giảm nhanh, cần tiến hành thăm khám hậu môn và đánh giá liệu pháp điều trị.
- Trong rối loạn do suy tĩnh mạch, việc điều trị đạt hiệu quả cao nhất khi kết hợp với cách sống điều độ, tránh nơi nắng nóng, tránh đứng lâu và nên giảm cân.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ MANG THAI VÀ CHO CON BÚ

Phụ nữ mang thai

Các nghiên cứu trên động vật không cho thấy tác dụng gây quái thai. Hơn nữa, cho đến nay, chưa thấy thuốc gây các tác dụng không mong muốn trên người.

Phụ nữ cho con bú

Chưa có dữ liệu báo cáo thuốc có tiết qua sữa mẹ hay không, không khuyến cáo sử dụng thuốc ở phụ nữ cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC ĐỐI VỚI CÔNG VIỆC

Chưa có nghiên cứu về tác động của thuốc đối với công việc, tuy nhiên, dựa theo dữ liệu an toàn của phân đoạn flavonoid, Hasanflon 500 không ảnh hưởng đến khả năng lái xe, vận hành máy móc, làm việc trên cao hoặc các trường hợp khác.

TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

Chưa có nghiên cứu tương tác thuốc được thực hiện. Tuy nhiên, theo dữ liệu hậu mãi, chưa thấy có tương tác thuốc nào được báo cáo trên lâm sàng.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Các tác dụng không mong muốn được phân nhóm theo tần suất: rất thường gặp (ADR ≥ 1/10), thường gặp (1/100 ≤ ADR < 1/10), ít gặp (1/1.000 ≤ ADR < 1/100), hiếm gặp (1/10.000 ≤ ADR < 1/1.000), rất hiếm gặp (ADR < 1/10.000) và không rõ tần suất (không đánh giá được tần suất từ các dữ liệu sẵn có).

- **Thần kinh:** Chóng mặt, nhức đầu, khó chịu (hiếm gặp).
- **Tiêu hóa:** Tiêu chảy, khó tiêu, buồn nôn, nôn mửa (thường gặp). Viêm ruột kết (ít gặp). Đau bụng (không rõ tần suất).
- **Da và mô dưới da:** Ban da, ngứa, mề đay (hiếm gặp). Phù mắt, môi, mí mắt, phù Quincke (không rõ tần suất).

Hướng dẫn cách xử trí ADR

Kiểm tra tình trạng người bệnh và điều trị thích hợp nếu cần.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa có báo cáo về trường hợp quá liều, có thể tăng mức độ nghiêm trọng của các tác dụng không mong muốn khi sử dụng quá liều.

LUU Ý

- Không dùng thuốc quá liều chỉ định.
- Không dùng thuốc quá hạn dùng ghi trên bao bì.
- Để xa tầm tay trẻ em.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

36 tháng (kể từ ngày sản xuất).

TIÊU CHUẨN

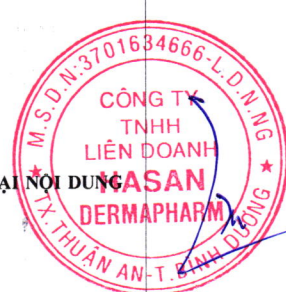
Tiêu chuẩn cơ sở.

NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH HASAN - DERMAPHARM

Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Trần Đình Hương

140 x 200 mm

Thông tin thuốc dành cho bệnh nhân

Hasanflon 500

Đề xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

THÀNH PHẦN, HÀM LƯỢNG CỦA THUỐC

- **Dược chất:** Phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt tương ứng diosmin 450 mg, hesperidin 50 mg.
- **Tá dược:** Cellulose vi tinh thể 101, tinh bột tiền gelatin hóa, natri starch glycolat, magnesi stearat, talc, HPMC 615, HPMC 606, PEG 6000, natri lauryl sulfat, titan dioxyd, oxyd sắt vàng, oxyd sắt đỏ.

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Viên nén hình oval, bao phim màu nâu nhạt, hai mặt lõm, cạnh và thành viên lành lặn.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Hộp 02 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.
- Hộp 10 vỉ x 15 viên nén bao phim. Vỉ bấm Al/PVC trong.

THUỐC DÙNG CHO BỆNH GÌ

- Hasanflon 500 chứa phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt, có tác dụng làm tăng trương lực tĩnh mạch và tăng kháng lực của các mạch máu nhỏ.
- Hasanflon 500 dùng để điều trị các rối loạn tuần hoàn tĩnh mạch (nặng chân, đau chân, chân khó chịu vào buổi sáng sớm) và điều trị các triệu chứng chức năng trong con trĩ cấp.

NÊN DÙNG THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO

Dùng thuốc theo đúng hướng dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ. Kiểm tra lại với bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn không chắc chắn về cách dùng thuốc.

Liều lượng

- **Người lớn (≥ 18 tuổi):**
- **Điều trị suy tĩnh mạch:** 2 viên/ngày, uống 1 viên vào buổi trưa và 1 viên vào buổi tối.
- **Điều trị con trĩ cấp:** 6 viên/ngày trong 4 ngày đầu, sau đó sử dụng 4 viên/ngày trong 3 ngày tiếp theo.

Cách dùng

Dùng thuốc đường uống, trong các bữa ăn.

KHINÀO KHÔNG NÊN DÙNG THUỐC NÀY

Dị ứng với phân đoạn flavonoid tinh khiết dạng vi hạt hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Giống như các thuốc khác, Hasanflon 500 có thể gây ra một số tác dụng không mong muốn, mặc dù không phải bệnh nhân nào cũng gặp phải.

- **Thường gặp (có thể ảnh hưởng 1 – 10 người trong 100 người):** Tiêu chảy, khó tiêu, buồn nôn, nôn mửa.
- **Ít gặp (có thể ảnh hưởng 1 – 10 người trong 1.000 người):** Viêm ruột kết.
- **Hiếm gặp (có thể ảnh hưởng 1 – 10 người trong 10.000 người):** Chóng mặt, nhức đầu, khó chịu, ban da, ngứa, mề đay.
- **Không rõ tần suất (không đánh giá được tần suất xảy ra từ các dữ liệu sẵn có):** Đau bụng, phù mắt, mũi, mí mắt, phù Quincke.

NÊN TRÁNH DÙNG NHỮNG THUỐC HOẶC THỰC PHẨM GÌ KHI ĐANG SỬ DỤNG THUỐC NÀY

Thông báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ các thuốc bạn đang hoặc vừa mới sử dụng gần đây vì Hasanflon 500 có thể ảnh hưởng đến tác dụng của thuốc khác và ngược lại nếu sử dụng đồng thời.

CẦN LÀM GÌ KHI MỘT LẦN QUÊN DÙNG THUỐC

- Nếu quên dùng thuốc, uống ngay sau khi nhớ ra. Nếu thời điểm nhớ ra gần với thời điểm uống liều tiếp theo, hãy bỏ qua liều đã quên và tiếp tục uống liều tiếp theo như thường lệ.
- Không uống liều gấp đôi để bù cho liều đã quên.

CẦN BẢO QUẢN THUỐC NÀY NHƯ THẾ NÀO

- Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.
- Không sử dụng thuốc sau khi hết hạn sử dụng được ghi trên hộp thuốc hay vỉ thuốc.
- Không nên vứt bỏ thuốc vào nước thải hay rác sinh hoạt. Hỏi ý kiến dược sĩ cách bỏ thuốc không sử dụng nữa. Những biện pháp này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

NHỮNG DẤU HIỆU VÀ TRIỆU CHỨNG KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU

Chưa có báo cáo về trường hợp quá liều, có thể tăng mức độ nghiêm trọng của các tác dụng không mong muốn khi sử dụng quá liều.

CẦN PHẢI LÀM GÌ KHI DÙNG THUỐC QUÁ LIỀU KHUYẾN CÁO

Liên hệ với bác sĩ hoặc dược sĩ trong trường hợp quá liều hoặc đến bệnh viện gần nhất, mang theo bao bì ngoài của thuốc để cán bộ y tế xác định được bạn đã quá liều thuốc nào.

NHỮNG ĐIỀU CẦN THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC NÀY

- Việc sử dụng Hasanflon 500 không phải là phương pháp điều trị đặc hiệu các bệnh về hậu môn. Trong điều trị con trĩ cấp, chỉ nên sử dụng thuốc trong thời gian ngắn. Nếu các triệu chứng của bệnh trĩ không giảm nhanh trong 15 ngày dùng thuốc, cần thăm khám với bác sĩ.
- Trong rối loạn do suy tĩnh mạch, việc điều trị đạt hiệu quả cao nhất khi kết hợp với cách sống điều độ, tránh nơi nắng nóng, tránh đứng lâu và nên giảm cân.
- **Phụ nữ mang thai:** Các nghiên cứu trên động vật không cho thấy tác dụng gây quái thai. Hơn nữa, cho đến nay, chưa thấy thuốc gây các tác dụng không mong muốn trên người. Tham khảo ý kiến bác sĩ trong trường hợp bạn đang mang thai hoặc phát hiện có thai trong khi sử dụng thuốc.
- **Phụ nữ cho con bú:** Chưa có dữ liệu báo cáo thuốc có tiết qua sữa mẹ hay không, không khuyến cáo sử dụng thuốc ở phụ nữ cho con bú.
- **Ảnh hưởng của thuốc đối với công việc:** Chưa có báo cáo về tác động của thuốc đối với công việc. Tuy nhiên, nếu bạn gặp phải các tác dụng không mong muốn ảnh hưởng xấu đến công việc, cần tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi lái xe, vận hành máy móc, làm việc trên cao hoặc các công việc có thể gây nguy hiểm khác.

KHINÀO CẦN THAM VẤN BÁC SĨ, DƯỢC SĨ

- Gặp phải bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khi sử dụng thuốc.
 - Phụ nữ mang thai hoặc cho con bú.
- Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

HẠN DÙNG

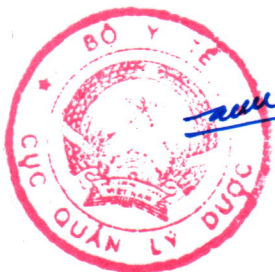
36 tháng (kể từ ngày sản xuất).

NGÀY XEM XÉT SỬA ĐỔI, CẬP NHẬT LẠI NỘI DUNG HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC



CÔNG TY TNHH LIÊN DOANH
HASAN - DERMAPHARM

Lô B, Đường số 2, KCN Đồng An, Bình Dương, Việt Nam



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Ngọc Anh